

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 04-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đoàn Tự

Bà Hoàng Thị Lê

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Long Thị K; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 22/11/1964 tại xã Q, huyện U, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hoá: 3/12PT; Dân tộc: Nùng;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Long Văn K (đã chết) và bà Lương Thị R (đã chết)

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có năm anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Chồng: Bế Văn H; Sinh năm: 1967; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Thị D; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 16/6/1992 tại xã B, huyện N, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hoá: 12/12PT; Dân tộc: Nùng;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị P; Sinh năm 1965; Trú tại: Xóm T, xã B, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Chồng: Bế Văn T; Sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Vi Thị M; Sinh năm: 1957; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn V, huyện D, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Bế Văn T; Sinh năm: 1994; Địa chỉ: Xóm M, xã Q, huyện U, Cao Bằng.

Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Nông Trương Đ; Sinh năm: 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn V, huyện D, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 21/10/2018 bị cáo Long Thị K, sinh năm 1964 sang nhà bị cáo Hoàng Thị D, sinh năm 1992 (D là con dâu của K) đều trú tại xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng để rủ D đến chợ trung tâm thị trấn V với mục đích trộm cắp tài sản. Bị cáo D đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen BKS 11U1 - 06780 chở bị cáo K đi. Khoảng 07 giờ 30 phút hai bị cáo đến chợ trung tâm thị trấn V, gửi xe ở bãi gửi xe phía bên phải cổng chợ rồi đi vòng quanh các gian hàng ở chợ để thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo K đi trước còn bị cáo D đi sau. Khi đi qua các quầy bán hàng ở tầng

một, bị cáo K lợi dụng sơ hở của các sạp hàng bán tạp hóa lấy trộm được tài sản gồm 03 túi xà phòng OMO (02 gói 800 gam, 01 gói 400 gam); 02 đôi dép trẻ em rồi bỏ tất cả vào 01 chiếc túi ni lông sau đó quay lại chỗ để xe đưa cho D cất vào bao tải dứa màu cam ở cốp xe mô tô. Tiếp đó hai bị cáo đi lên tầng hai chợ, khi đến gần gian hàng bán chăn ga gối đệm của bà Vi Thị M tại ki ốt số 26 tầng hai chợ Nguyễn Bình thì bị cáo K bảo bị cáo D đi hỏi người bán hàng mua tã lót trẻ em để tạo điều kiện cho K thực hiện hành vi trộm cắp khi người bán không để ý, bị cáo D đồng ý. Bị cáo K bước vào bên trái gian hàng của bà M trước giả vờ hỏi mua vải còn bị cáo D bước vào bên phải gian hàng hỏi mua tã lót trẻ em. Khi bà M đang đứng để giới thiệu hàng tã lót trẻ em cho bị cáo D thì bị cáo K lén lút tiến đến vị trí chiếc túi ở dưới tấm vải trên sạp hàng gần chỗ K đang đứng, dùng tay phải cầm dây quai túi kéo ra khỏi sạp hàng rồi kẹp chiếc túi vào hông đi xuống tầng một chợ trung tâm, đi thẳng đến bãi ngô phía sau chợ cách chỗ hai bị cáo gửi xe khoảng 100 mét. Tại đây bị cáo K mở chiếc túi vừa trộm được ra xem thì thấy bên trong có 1.652.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HUAWEI, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 869572034120574, bị cáo K lấy toàn bộ tiền và điện thoại rồi rút chiếc túi ở bãi ngô rồi đi bộ lên bãi gửi xe chờ bị cáo D. Khi gặp D, K đưa cho D số tiền 1.500.000 đồng rồi bảo D cất vào ví của D, số tiền lẻ còn lại là 152.000 đồng K cất vào chung với tiền của K. Đối với chiếc điện thoại vừa trộm cắp được K đưa cho D và bảo D tắt nguồn rồi K cất giữ vào túi của mình. Sau đó hai bị cáo ra khỏi chợ trung tâm và đi đến khu vực hội chợ Nguyễn Bình để tiếp tục tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi qua các gian bán hàng, K lợi dụng sơ hở của các chủ gian hàng lấy trộm được 02 chiếc áo len trẻ con và 02 chiếc quần trẻ con, 02 máy cạo râu, 02 chiếc áo (cuộn tròn), bị cáo K đưa cho D cất vào túi ni lông xanh rồi cả hai quay lại chỗ gửi xe mô tô để cất số tài sản vừa trộm cắp được vào bao tải dứa để ở xe. Tại bãi gửi xe, bị cáo K nhìn thấy 01 can xăng màu vàng loại 05 lít, bên trong có gần đầy xăng để trên 01 chiếc xe mô tô, quan sát xung quanh không có ai nên bị cáo K lấy trộm rồi bỏ vào bao tải dứa. Sau đó hai bị cáo đi vào chợ Nguyễn Bình thì bị Ban quản lý chợ gọi lên để làm việc. Ngay sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyễn Bình đã có mặt lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi trộm cắp tài sản của hai bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D do nhận được tố giác tội phạm của bà M trú tại Tổ dân phố 2 thị trấn V về việc sáng cùng ngày bà bị kẻ gian trộm cắp một túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại và tiền mặt khoảng 1.700.000 đồng tại sạp hàng tầng 2 chợ trung tâm thị trấn V.

Qua kiểm tra, khám xét người bị cáo Long Thị K phát hiện: 01 túi thổ cẩm màu xanh lá cây có khóa, có dây đeo, bên trong có 01 điện thoại di động

màu đen nhãn hiệu Nokia, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 353681085736270; tiền Việt Nam đồng nhiều mệnh giá, tổng số tiền 552.000 đồng; 01 thẻ khách hàng số PA14QH0002407 mang tên Bế Văn H do công ty điện lực Cao Bằng cấp; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu HUAWEI điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 869572034120574. Phát hiện trên người Hoàng Thị D có 01 túi da màu đỏ có dây đeo bằng kim loại màu trắng, bên trong có 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu OPPO điện thoại cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 86153703121898; 01 thẻ ATM Vietcombank có số thẻ 9704366611134297019 mang tên Hoàng Thị D; 01 chứng minh nhân dân số 089489960 mang tên Hoàng Thị D; tiền Việt Nam đồng gồm nhiều mệnh giá, tổng số tiền: 1.616.000 đồng. Tiến hành kiểm tra cốp xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu sơn đỏ đen biển kiểm soát 11U1 - 06780 của hai bị cáo điều khiển có 01 ví da màu nâu, bên trong ví có 01 chứng minh nhân dân số 085046957 mang tên Bế Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005264 mang tên Bế Văn T; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô số: GCNBHXM182401747 mang tên Bế Văn T. Quá trình bắt quả tang và lấy lời khai các bị cáo, cơ quan điều tra phát hiện thu giữ 01 bao tải dứa màu đỏ cam bên trong có: 03 túi xà phòng nhãn hiệu OMO trong đó 02 gói loại 800 gam, 01 gói loại 400 gam đều chưa qua sử dụng; 01 áo giữ nhiệt màu xanh được buộc cuộn tròn chưa qua sử dụng; 01 áo giữ nhiệt màu bã trầu được cuộn tròn chưa qua sử dụng; 01 áo len trẻ em màu bã trầu; 01 áo len trẻ em màu đỏ; 02 quần nỉ trẻ em màu đen; 02 máy cạo râu bằng điện nhãn hiệu CHAOBO; 01 đôi dép nhựa trẻ em màu trắng; 01 đôi dép trẻ em dưới đế dép có dòng chữ 33ND:183 tất cả đều chưa qua sử dụng; 01 can xăng màu vàng loại 05 lít bên trong có gần đầy xăng. Hai bị cáo khai nhận số tài sản gồm 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen và số tiền 1.500.000 đồng trong túi da màu đỏ của Hoàng Thị D và toàn bộ tài sản đựng trong bao tải dứa màu đỏ cam đều do hai bị cáo trộm cắp tại Nguyên Bình mà có. Ngoài ra bị cáo K đã tự nguyện đưa cơ quan điều tra đi tìm lại chiếc túi vải sẫm màu mà đối tượng đã trộm của bà Vi Thị M ở ruộng ngô phía sau chợ cách bãi giữ xe khoảng 100 mét.

Căn cứ Kết luận định giá số 15/KL-HĐĐG ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Giá trị còn lại của tài sản (Điện thoại HUAWEI điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 869572034120574) là: 3.591.000 đồng. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 17/KL- HĐĐG ngày 24/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Tổng giá trị còn lại của tài sản là 996.440 đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSNN ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng đã truy tố Long Thị K và Hoàng Thị D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo, xử phạt:

- Bị cáo Long Thị K từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo Hoàng Thị D từ 06 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho bị hại bà Vi Thị M, trú tại: Tổ dân phố 2 thị trấn V, huyện D, tỉnh Cao Bằng số tiền 1.652.000 đồng và 01 túi vải sẫm màu.

- Trả lại cho anh Bế Văn T, trú tại: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen biển kiểm soát 11U1 - 06780, xe cũ đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005264 mang tên Bế Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Long Thị K 01 túi thổ cẩm màu xanh lá cây có khóa, có dây đeo; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 353681085736270 và số tiền 400.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị D 01 túi da màu đỏ có dây đeo bằng kim loại màu trắng; 01 ví da màu nâu; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng nhãn hiệu OPPO điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 86153703121898; 01 thẻ ATM Vietcombank có số thẻ 9704366611134297019; 01 chứng minh nhân dân số 089489960 đều mang tên Hoàng Thị D và số tiền 116.000 đồng.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

- + 02 túi xà phòng nhãn hiệu OMO loại 800 gam chưa qua sử dụng.

- + 01 túi xà phòng nhãn hiệu OMO loại 800 gam chưa qua sử dụng.

- + 02 áo giữ nhiệt màu xanh, màu bã trầu, được buộc cuộn tròn chưa qua sử dụng.

- + 01 áo len trẻ em, màu đỏ, loại áo nữ, trước ngực áo có hình trái tim và hình chữ “H”.

+ 01 áo len trẻ em, màu bã trầu, loại áo nam, trước ngực áo có dòng chữ FASHION JOOJOOKISS.

+ 02 Quần nỉ trẻ em màu đen, ống quần có dòng chữ MOSCHHO.

+ 02 Máy cạo râu bằng điện, nhãn hiệu CHAOBO, chưa qua sử dụng.

+ 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại trẻ em, dưới đế dép có dòng chữ “Trường Sơn 36 TS-505” chưa qua sử dụng.

+ 01 đôi dép có nhiều hình siêu nhân loại dép trẻ con dưới đế có dòng chữ 33ND:183 chưa qua sử dụng.

+ 01 can nhựa màu vàng loại 05 lít bên trong chứa khoảng 04 lít xăng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dừa màu đỏ cam do không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại bà Vi Thị M yêu cầu được nhận lại số tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bé Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Tại lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa ngày 01/4/2014 anh T xác nhận không biết việc hai bị cáo sử dụng chiếc mô tô để đi trộm cắp tài sản và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho anh T 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đều đứng tên Bé Văn T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 21/10/2018 bị cáo Long Thị K rủ Hoàng Thị D đến chợ trung tâm thị trấn V với mục đích trộm cắp tài sản, bị cáo D đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen BKS 11U1 - 06780 chở bị cáo K đi. Tại chợ trung tâm thị trấn V, ở gian hàng tạp hóa tầng một chợ hai bị cáo trộm cắp được 03 túi bột giặt OMO, hai đôi dép nhựa trẻ em; ở gian hàng tầng hai chợ các bị cáo trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu đen nhãn hiệu HUAWEI điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 869572034120574 và số tiền mặt 1.652.000 đồng của bà Vi Thị M. Tại khu vực Hội chợ Thương mại Nguyên Bình hai bị cáo trộm cắp được: 02 áo len trẻ em, 02 quần trẻ em, 02 áo giữ nhiệt cuộn tròn; 02 máy cạo râu nhãn hiệu CHAOBO. Tại bãi gửi xe trộm cắp được 04 lít xăng được đựng trong một can nhựa loại 05 lít. Quá trình trộm cắp tài sản thì bị cáo K là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp còn bị cáo D đi theo giúp sức.

Căn cứ Kết luận định giá số 15/KL-HĐĐG ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Giá trị còn lại của tài sản (Điện thoại HUAWEI điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 869572034120574) là: 3.591.000 đồng. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 17/KL- HĐĐG ngày 24/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Tổng giá trị còn lại của tài sản là 996.440 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản hai bị cáo trộm cắp vào ngày 21/10/2018 có giá trị là 6.239.440 đồng.

Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo là lén lút trộm cắp tài sản có tổng giá trị 6.239.440 đồng đã thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra hai bị cáo khai báo một số tình tiết về trình tự thời gian còn chưa phù hợp do quá trình trộm cắp các bị cáo thực hiện ở nhiều điểm khác nhau trong thời gian ngắn và tài sản trộm cắp nhỏ lẻ. Tuy nhiên các bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D có nhân thân tốt, sinh ra lớn lên ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội, gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định, do điều kiện khó khăn không có tiền để trang trải cuộc sống nên bị cáo K rủ bị cáo D đến chợ trung tâm thị trấn V để trộm cắp tài sản phục vụ nhu cầu sinh hoạt của gia đình. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo K là người thực hành còn bị cáo D là người giúp sức. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi các bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt không lớn. Cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội phù hợp với mức độ phạm tội của các bị cáo, đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại bà Vi Thị M xác nhận đã nhận được chiếc điện thoại di động và yêu cầu được nhận lại số tài sản bị trộm cắp bao gồm số tiền khoảng 1.600.000 đồng đến 1.700.000 đồng và một chiếc túi vải sẫm màu là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với tài sản các bị cáo trộm cắp của Vi Thị M được xác định là số tiền 1.652.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng) và 01 túi vải

sắc màu cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại bà Vi Thị M, trú tại: Tổ dân phố 2 thị trấn V, huyện D, tỉnh Cao Bằng.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen biển kiểm soát 11U1 - 06780, xe cũ đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005264 cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bế Văn T, trú tại: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng.

- Đối với 01 túi thổ cẩm màu xanh lá cây có khóa, có dây đeo; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 353681085736270 và số tiền 400.000 đồng xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Long Thị K.

- Đối với 01 túi da màu đỏ có dây đeo bằng kim loại màu trắng; 01 ví da màu nâu; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng nhãn hiệu OPPO điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 86153703121898; 01 thẻ ATM Vietcombank có số thẻ 9704366611134297019 mang tên Hoàng Thị D; 01 chứng minh nhân dân số 089489960 mang tên Hoàng Thị D và số tiền: 116.000 đồng xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Thị D.

- Đối với các tài sản các bị cáo trộm cắp đều chưa qua sử dụng gồm: 02 túi xà phòng nhãn hiệu OMO loại 800 gam; 01 túi xà phòng nhãn hiệu OMO loại 800 gam; 02 áo giữ nhiệt màu xanh, màu bã trầu, được buộc cuộn tròn; 01 áo len trẻ em, màu đỏ, loại áo nữ, trước ngực áo có hình trái tim và hình chữ “H”; 01 áo len trẻ em, màu bã trầu, loại áo nam, trước ngực áo có dòng chữ FASHION JOOJOOKISS; 02 quần nỉ trẻ em màu đen, ống quần có dòng chữ MOSCHHO; 02 máy cạo râu bằng điện, nhãn hiệu CHAOBO; 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại trẻ em, dưới đế dép có dòng chữ “Trường Sơn 36 TS-505”; 01 đôi dép có nhiều hình siêu nhân loại dép trẻ con dưới đế có dòng chữ 33ND:183; 01 can nhựa màu vàng loại 05 lít bên trong chứa khoảng 04 lít xăng do Cơ quan điều tra đã thông báo nhưng không tìm được chủ sở hữu hợp pháp nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bao tải dừa màu đỏ cam xác định là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng gồm: 01 chứng minh nhân dân số 085046957 mang tên Bế Văn T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số: GCNBHXM 182401747 mang tên Bế Văn T do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bế Văn T, trả lại cho bị cáo Long Thị K 01 thẻ khách hàng số PA14QH0002407 mang tên Bế Văn H. Đối với vật chứng là 01 chiếc

điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HUAWEI, điện thoại cũ đã qua sử dụng Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Vi Thị M, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Long Thị K 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị hại bà Vi Thị M, trú tại: Tổ dân phố 2 thị trấn V, huyện D, tỉnh Cao Bằng số tiền: 1.652.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng) và 01 túi vải sẫm màu.

- Trả lại cho anh Bé Văn T, trú tại: Xóm M, xã Q, huyện U, tỉnh Cao Bằng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen biển kiểm soát 11U1 - 06780, số khung C6KDFY230704, có số máy 5C6K230710, xe cũ đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005264 mang tên Bé Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Long Thị K 01 túi thổ cẩm màu xanh lá cây có khóa, có dây đeo; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, điện thoại cũ đã

qua sử dụng có số IMEI: 353681085736270, số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị D 01 túi da màu đỏ có dây đeo bằng kim loại màu trắng; 01 ví da màu nâu; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng nhãn hiệu OPPO điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 86153703121898; 01 thẻ ATM Vietcombank có số thẻ 9704366611134297019 mang tên Hoàng Thị D; 01 chứng minh nhân dân số 089489960 mang tên Hoàng Thị D và số tiền: 116.000 đồng (Một trăm mười sáu nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

+ 02 túi xà phòng nhãn hiệu OMO loại 800 gam.

+ 01 túi xà phòng nhãn hiệu OMO loại 800 gam.

+ 02 áo giữ nhiệt màu xanh, màu bã trầu, được buộc cuộn tròn.

+ 01 áo len trẻ em, màu đỏ, loại áo nữ, trước ngực áo có hình trái tim và hình chữ “H”.

+ 01 áo len trẻ em, màu bã trầu, loại áo nam, trước ngực áo có dòng chữ FASHION JOOJOOKISS.

+ 02 quần nỉ trẻ em màu đen, ống quần có dòng chữ MOSCHHO

+ 02 máy cạo râu bằng điện, nhãn hiệu CHAOBO.

+ 01 đôi dép nhựa màu trắng, loại trẻ em, dưới đế dép có dòng chữ “Trường Sơn 36 TS-505”.

+ 01 đôi dép có nhiều hình siêu nhân loại dép trẻ con dưới đế có dòng chữ 33ND:183.

+ 01 can nhựa màu vàng loại 05 lít bên trong chứa khoảng 04 lít xăng.

Số tài sản trên đều chưa qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dừa màu đỏ cam.

Vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số: 10 ngày 22 tháng 02 năm 2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Long Thị K và Hoàng Thị D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị hại, vắng mặt người có quyền lợi liên quan. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- UBND xã Q;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngôn Ngọc Viên